

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/HS-PT

Ngày: 22-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Phan Thanh Tòng

Ông Phạm Văn Ngọt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thư Linh – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Hữu Tài – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo **Nguyễn Chí C** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2024/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Chí C**, sinh ngày 14/7/1989 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: **ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre**; nghề nghiệp: điều dưỡng; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông **Nguyễn Văn Dũng N**, sinh năm 1963 và bà **Hồ Thị C1**, sinh năm: 1964; vợ: **Trần Thị Bé T**, sinh năm 1991 (đã ly hôn); con: có 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Trung N1** – Luật sư thuộc **Đoàn Luật sư thành phố H**, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để phục vụ cho mục đích thăng hạng chức danh, nghề nghiệp, bổ nhiệm, quy hoạch cán bộ từ năm 2018 đến năm 2023 của **Bệnh viện Tâm thần tỉnh B**, địa chỉ:

ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre, Lê Huy Đ hiện đang là bác sĩ Chuyên khoa I - Phó trưởng Khoa C; Nguyễn Duy C2 hiện đang là bác sĩ Chuyên khoa I Tâm thần - Phó trưởng khoa Khám bệnh; Nguyễn Chí C hiện đang là điều dưỡng tại Khoa B và Nguyễn Tấn P hiện đang là bác sĩ Khoa B của Bệnh viện Tâm thần tỉnh B thông qua mạng xã hội Facebook và người quen tìm mua chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (bậc 3) (gọi tắt là “chứng chỉ tiếng Anh B1”) giả của Trường Đại học Sư phạm Thành phố H cấp với giá từ 1.200.000 đồng đến 2.500.000 đồng.

Sau khi mua được chứng chỉ tiếng Anh B1 giả, Lê Huy Đ mang đi photo, chứng thực chứng chỉ giả nộp cho Bệnh viện Tâm Thần tỉnh B để xét bổ nhiệm viên chức lãnh đạo, bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp Bác sĩ hạng III, kết quả: Lê Huy Đ được bổ nhiệm chức vụ là Phó Trưởng Khoa C (theo Quyết định số 90/QĐ-BVTT ngày 06/6/2018 của Giám đốc Bệnh viện Tâm thần tỉnh B) và bổ nhiệm, xếp lương vào chức danh nghề nghiệp Bác sĩ hạng III (theo Quyết định số 1091/QĐ-SYT ngày 10/12/2019 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh B).

Nguyễn Duy C2 sau khi mua chứng chỉ tiếng Anh B1 giả thì đã mang đi photo, chứng thực chứng chỉ giả nộp cho Bệnh viện Tâm thần tỉnh B để xét bổ nhiệm, xếp lương vào chức danh nghề nghiệp Bác sĩ hạng III và bổ sung quy hoạch Phó giám đốc Bệnh viện T năm 2022, giai đoạn 2020 – 2025, kết quả: Nguyễn Duy C2 được bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp Bác sĩ hạng III (theo Quyết định số 1086/QĐ-SYT ngày 10/12/2019 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh B) và Quyết định phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh Giám đốc, Phó giám đốc Bệnh viện Tâm thần năm 2022, giai đoạn 2020 – 2025 (theo Quyết định số 986/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh B).

Nguyễn Tấn P sau khi đi thi mặc dù biết là chứng chỉ tiếng Anh B1 giả nhưng vẫn mang đi photo, chứng thực chứng chỉ giả nộp cho Bệnh viện Tâm thần tỉnh B để xét bổ nhiệm, xếp lương vào chức danh nghề nghiệp Bác sĩ hạng III, kết quả: Nguyễn Tấn P được xét bổ nhiệm, xếp lương vào chức danh nghề nghiệp Bác sĩ hạng III (theo Quyết định số 1089/QĐ-SYT ngày 10/12/2019 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh B).

Nguyễn Chí C sau khi mua chứng chỉ tiếng Anh B1 giả thì đã mang đi photo, chứng thực chứng chỉ giả nộp cho Bệnh viện Tâm thần tỉnh B để xét bổ nhiệm, xếp lương vào chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng IV, kết quả: Nguyễn Chí C được xét bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng IV (theo Quyết định số 304/QĐ-BVTT ngày 06/10/2022 của Giám đốc Bệnh viện Tâm thần tỉnh B).

Đối với chứng chỉ giả sau khi photo, chứng thực nộp cho **Bệnh viện Tâm thần tỉnh B** thì các bị cáo đã làm thất lạc mất bản gốc nên không giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C**.

Tại Công văn số 1433/ĐHSP-TTĐT ngày 30/6/2023 của **Trường Đại học Sư phạm Thành phố H**, **Trường Đại học Sư phạm Thành phố H** xác nhận không cấp chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho **Việt Nam (B)** cho **Lê Huy Đ**, **Nguyễn Duy C2**, **Nguyễn Chí C** và **Nguyễn Tấn P**.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HS-ST ngày 23/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Chí C** phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 341; điểm i, v, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí C** 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo **Nguyễn Chí C** số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo **Nguyễn Duy C2**, **Lê Huy Đ**, **Nguyễn Tấn P**; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/6/2024 bị cáo **Nguyễn Chí C** kháng cáo yêu cầu thêm tình tiết giảm nhẹ tự thú vào Bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo bị cáo thừa nhận hành vi sử dụng chứng chỉ giả là chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (chứng chỉ tiếng anh **B**) giả của **Trường Đại học Sư phạm Thành phố H**; bị cáo cho rằng tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là đúng. Bị cáo bổ sung kháng cáo yêu cầu áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo **Nguyễn Chí C** phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng tội. Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu thêm tình tiết tự thú vào Bản án thấy rằng: Việc sử dụng tài liệu giả Ban giám đốc bệnh viện có thông báo toàn cơ quan, bị cáo cho rằng bị cáo tự thú là không có cơ sở. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1,

khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí C** 01 năm cải tạo không giam giữ về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo tranh luận, cho rằng bị cáo không bị tố cáo mà bị cáo tự thú.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận, cho rằng Bản án sơ thẩm bỏ sót Bản tường trình của bị cáo gửi Lãnh đạo bệnh viện tâm thần khi chưa phát hiện, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 4 Bộ luật Tố tụng hình sự là tự thú. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 29 Bộ luật Hình sự, đề nghị sửa Bản án sơ thẩm, tuyên miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Chí C**.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của bị cáo sai trái, có tình tiết tự thú, thành khẩn khai báo, chưa gây hậu quả nghiêm trọng, có thành tích xuất sắc, bị cáo là đảng viên, yêu cầu áp dụng hình phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Nhằm mục đích thăng hạng chức danh, nghề nghiệp, bổ nhiệm, quy hoạch cán bộ, trong thời gian từ năm 2018 đến năm 2023, **Lê Huy Đ**, **Nguyễn Duy C2**, **Nguyễn Tấn P** và **Nguyễn Chí C** là viên chức của **Bệnh viện Tâm thần tỉnh B** đã có hành vi sử dụng chứng chỉ giả là chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (chứng chỉ tiếng Anh B1) giả của **Trường Đại học Sư phạm Thành phố H** để nộp hồ sơ thăng hạng chức danh, nghề nghiệp, bổ nhiệm, quy hoạch cán bộ trái quy định của Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng

và quản lý viên chức; Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y - Bộ N3 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y - Bộ N3 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó: Nguyễn Chí C sử dụng chứng chỉ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam giả của Trường Đại học Sư phạm Thành phố H, số hiệu: A 2239799, số vào sổ cấp chứng chỉ: B1-0246/ĐHSP ngày 22/6/2016. Kết quả: Nguyễn Chí C được xét bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng IV (theo Quyết định số 304/QĐ-BVTT ngày 06/10/2022 của Giám đốc Bệnh viện Tâm thần tỉnh B).

Với ý thức, hành vi của Nguyễn Chí C, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm khi áp dụng hình phạt tù đã xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thành tích xuất sắc trong công tác; được tặng Bằng khen thi đua thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong 02 năm liên tục (2017-2018) và nhiều giấy khen; bị cáo nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự và có con nhỏ chưa thành niên theo quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Bị cáo yêu cầu xem xét nghi nhận thêm tình giảm nhẹ cho bị cáo là “Tự thú”. Thấy rằng, theo Biên bản trích cuộc họp giao ban của Bệnh viện thể hiện là ngày 22/3/2023 (BL 52) có nội dung: Ông Trần Ngọc N2 đã có ý kiến chỉ đạo như sau: ... Đề nghị lãnh đạo khoa, phòng thông báo cho viên chức, lao động nếu có sử dụng bằng Anh văn giả thì phải báo bộ phận tổ chức Bệnh viện để xử lý, khắc phục”. Nội dung này có ý nghĩa đối với toàn bộ viên chức, lao động.

Đến ngày 24/3/2023, Nguyễn Chí C có Bản trường trình về việc sử dụng bằng giả. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng viết Bản trường trình sau khi nghe Trưởng phòng thông báo cho viên chức về việc sử dụng bằng giả.

Như vậy, thể hiện bị cáo làm Bản trường trình sau ngày thông báo của Lãnh đạo bệnh viện nên không xem là tự thú mà là đầu thú thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bị cáo yêu cầu áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền, xét với mức hình phạt 01 (một) năm cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp nên được giữ nguyên.

Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và hình phạt phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử; Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử;

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Chí C**; giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 341; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí C** 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Giao bị cáo **Nguyễn Chí C** về cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre. Gia đình của bị cáo phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo **Nguyễn Chí C** số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

2. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo **Nguyễn Chí C** phải nộp là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Châu Thành (3b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- UBND xã Tân Trung, h. Mô Cày Nam (1b);
- Bị cáo (1b);
- Người bào chữa cho bị cáo (1b)
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tỉnh